

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 04-9-2024

V/v ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Hải Đoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Hải Quân.

Bà Hoàng Thị Bích Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024, về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 02 năm 2024, trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Hoàng Thị D trình bày:

Chị Hoàng Thị D và anh Trần Văn T đăng ký kết hôn ngày 18/9/2019, tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương.

Sau khi kết hôn được 10 ngày vợ chồng vào Miền Nam làm công ty, trong thời gian này cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh

Trần Văn T thường xuyên chửi bới, xúc phạm, đay nghiến về quá khứ của chị Hoàng Thị D dẫn đến nguyên đơn luôn bị khủng hoảng về tinh thần, cuộc sống luôn áp lực, căng thẳng. Đến năm 2022, chị Hoàng Thị D không làm công ty nữa mà về sinh sống cùng bố mẹ chồng. Đến tháng giêng năm 2023, anh Trần Văn T cũng về sống cùng chị Hoàng Thị D và bố mẹ chồng, thời gian này tính cách anh Trần Văn T vẫn không thay đổi, thường xuyên chửi bới, nhiếc móc đem chuyện cũ ra đay nghiến chị Hoàng Thị D dẫn đến cuộc sống vợ chồng thường xuyên căng thẳng, không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng hơn. Từ ngày 16 tháng 02 năm 2024 đến nay vợ chồng sống ly thân, từ khi ly thân hai vợ chồng không còn ai quan tâm đến ai, người nào chỉ biết bổn phận của người đó, xác định tình cảm vợ chồng không còn chị Hoàng Thị D yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn T.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Trần Văn T không hợp tác nên không có văn bản trình bày ý kiến.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của họ; bị đơn thực hiện chưa đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị D về việc ly hôn với anh Trần Văn T. Về con chung không có. Về tài sản chung không xem xét giải quyết. Về án phí căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa các đương sự đều vắng mặt, nhưng nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D và anh Trần Văn T, đăng ký kết hôn ngày 18/9/2019, tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp được pháp luật thừa nhận.

[3] Về yêu cầu ly hôn: Xét thấy, cuộc sống hôn nhân vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên chửi mắng, xúc phạm nhau, từ ngày 16 tháng 02 năm 2024 đến nay vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Mâu thuẫn vợ chồng ở trên phù hợp với biên bản xác minh ngày 27/6/2024 của Tòa án. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Xét thấy, ý kiến tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định ở trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D được ly hôn với anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Hoàng Thị D đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004689 ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Minh Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Hải Đoàn**